**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN – MÔN HỌC PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG**

Nhóm 5 - Thành viên nhóm

1. Phạm Văn Khoa (Nhóm trưởng)
2. Nguyễn Minh Khánh
3. Nguyễn Bảo Kha
4. Lê Phúc Danh

*Tên ứng dụng:* **CHƯƠNG TRÌNH ĐẶT BÀN TRONG NHÀ HÀNG**

Thời gian thực hiện: Từ 1/9/2024 đến ../../2024 (10 tuần)

**Kế hoạch chi tiết**

|  | ***Công việc*** | ***Thành viên thực hiện*** | ***Ghi chú*** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần 01** | 1. Đăng ký nhóm, Giảng viên gán đề tài đồ án |  |  |
| 1. Lên kế hoạch cho đồ án |  |  |
| 1. Phân chia vai trò nhiệm vụ từng thành viên |  |  |
| 1. Tìm hiểu đề tài và nghiệp vụ |  |  |
| 1. Tìm hiểu và sử dụng git |  |  |
| **Tuần 02** | 1. Lập bảng khảo sát câu hỏi |  |  |
| 1. Thu thập yêu cầu và chức năng của ứng dụng |  |  |
| 1. Phân tích yêu cầu của đồ án |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 03** | 1. Đưa ra mô hình nghiệp vụ của đồ án |  |  |
| 1. Đưa ra mô hình UML: Use Case Diagram, Class Diagram, sơ đồ sequence, activity |  |  |
| 1. Thiết kế cơ sở dữ liệu với SQL server |  |  |
| 1. Kết nối CSDL với Java |  |  |
| 1. Xem lại bài tập về Java |  |  |
| **Tuần 04** | 1. Xem xét lại mô hình |  |  |
| 1. Chỉnh sửa |  |  |
| 1. Tổng hợp |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 05** | 1. Vẽ tương tác giữa các màng hình của ứng dụng |  |  |
| 1. Thiết kế giao diện ứng dụng trên Java |  |  |
| 1. Xem xét các ràng buộc khi nhập dữ liệu |  |  |
| 1. Cập nhật file báo cáo đồ án |  |  |
| 1. Triển khai code (giao diện) |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 06** | 1. Coding (Xử Lý nghiệp vụ) |  |  |
| 1. Kiểm tra Chương Trình |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 07** | 1. Coding (Tiếp Tục) |  |  |
| 1. Kiểm tra Chương Trình |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 08** | 1. Coding (Tiếp tục) |  |  |
| 1. Fix bug |  |  |
| 1. Kiểm tra Chương Trình |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 09** | 1. Coding (Tiếp tục và hoàn thành) |  |  |
| 1. Fix bug |  |  |
| 1. Kiểm tra Chương Trình (Tích hợp các chức năng) |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 10** | 1. Hoàn tất đồ án |  |  |
| 1. Chuẩn bị tài liệu để báo cáo |  |  |
| 1. Báo cáo thực hành đồ án (Tiến độ > 70%) |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 11** | 1. Báo cáo bảo vệ trước hội đồng coi thi |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 12** |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 13** |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 14** |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **Tuần 15** |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |  |

Link nhật ký ([tranthianhthi.fit@gmail.com](mailto:tranthianhthi.fit@gmail.com)):

<https://docs.google.com/document/d/1-rfnCH3HS05HteIApo4mnrMlJH83od1I/edit?usp=drive_link&ouid=105878579992560980761&rtpof=true&sd=true>